

Bản án số: 26/2020/DS-ST
Ngày: 16/10/2020
V/v tranh chấp Bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Ông Nguyễn Ngọc Giang

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Cum Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Nguyên, Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 77/2020/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Đoàn Thị Thu T, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

- Bị đơn: ông Mai Hữu D, sinh năm 1966

Địa chỉ: X ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mai Thu N, sinh năm 1992, địa chỉ: X ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn - bà Đoàn Thị Thu T trình bày: vào lúc 18 giờ ngày 02/9/2019, tại đoạn đường Lộ Vòng Cung thuộc thị trấn P, khi bà đang chạy xe đạp từ chợ P về nhà thì bị xe máy hiệu Honda Vison biển số 65G1-134.31 do ông Mai Hữu D điều khiển gây tai nạn. Hậu quả bà bị vẹo tháp mũi sang trái, rách ngăn lệch phải, gãy xương chính mũi, gãy xương gò má, tụ dịch các xoang

cạnh mũi, chấn thương vùng sọ tụ khí. Bà yêu cầu ông D bồi thường thiệt hại cho bà gồm các khoản sau: chi phí sinh hoạt trong thời gian nằm viện một tháng là 17.040.000 đồng, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 4.500.000 đồng, chi phí tái khám, giám định thương tích là 7.830.000 đồng, tái khám ngày 14/5/2020 là 1.225.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 50 tháng lương cơ sở là 74.500.000 đồng, tổng cộng hơn 100 triệu đồng nhưng bà chỉ yêu cầu ông D bồi thường số tiền 80.000.000 đồng.

Bị đơn – ông Mai Hữu D trình bày: ngày 02/9/2019 ông điều khiển xe máy biển số 65G1-134.31 xảy ra va chạm với xe đạp do bà T điều khiển. Sau tai nạn bà T nằm viện, gia đình ông đã lo đầy đủ chi phí như trả tiền viện phí hai lần là 1.003.000 đồng, mua đồ bồi dưỡng sức khỏe bằng số tiền 1.635.000 đồng, đưa tiền mặt cho bà T là 4.200.000 đồng. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông chỉ đồng ý bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Mai Thu N trình bày: thống nhất ý kiến cha của bà (ông D), xe máy biển số 65G1-134.31 do bà đứng tên, sau tai nạn bà đã lo mọi chi phí điều trị cho bà T. Do hoàn cảnh gia đình hiện không có khả năng nên chỉ có thể bồi thường thêm cho bà T số tiền 5.000.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: quá trình chuẩn bị xét xử Thẩm phán thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng; tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ quy định về quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án, nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở, đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện các khoản: chi phí điều trị tái khám có chứng từ kèm theo, chi phí hợp lý và tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh, tiền bù đắp tổn thất tinh thần bằng 25 tháng lương cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào lúc 18 giờ 35 phút ngày 02/9/2019 xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường Lộ Vòng Cung, trước cửa nhà số Y ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ giữa xe mô tô biển số 65G1 – 134.31 do ông Mai Hữu D điều khiển với xe đạp do bà Đoàn Thị Thu T điều khiển. Hậu quả bà T thương tích với tỷ lệ 10%, hai phương tiện bị hư hỏng sau tai nạn. Cơ quan điều tra Công an huyện P đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, và xử phạt vi phạm hành chính đối với ông D. Ngày 09/12/2019 hai bên thỏa thuận nhưng không thống nhất được mức bồi thường nên nguyên đơn có yêu cầu khởi kiện. Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm, Tòa án nhân dân

huyện P đã thụ lý vụ án theo thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 25, điểm a khoản 1 Điều 33, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Theo biên bản vi phạm hành chính ngày 12/12/2019 xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông ngày 02/9/2019 do ông D điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4mg/l khí thở (1.100mg/l khí thở), đi không đúng phần đường (lấn trái). Hậu quả vụ tai nạn chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng lỗi hoàn toàn do ông D, bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bà T.

[3] Về thiệt hại, theo kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 21/11/2019, bà T bị thương vùng trán đã lành sẹo, chấn thương vùng mũi gây gãy xương mũi chính, tỷ lệ thương tích là 10%.

[4] Nguyên đơn yêu cầu bồi thường chi phí điều trị với số tiền 30.595.000 đồng, gồm các khoản: chi phí sinh hoạt trong thời gian nằm viện (từ ngày 02/9/2019 đến ngày 02/10/2019) là 17.040.000 đồng, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 4.500.000 đồng, tiền thuốc tái khám, giám định thương tích là 7.830.000 đồng, tái khám ngày 14/5/2020 là 1.225.000 đồng; ông D chỉ mới đưa số tiền 4.200.000 đồng. Tuy nhiên, theo các hóa đơn nguyên đơn cung cấp chi phí tiền khám, tiền thuốc điều trị tổng cộng bằng số tiền 10.670.600 đồng. Đối với khoản chi phí khác nguyên đơn yêu cầu bồi thường như chi phí sinh hoạt trong thời gian nằm viện một tháng là 17.040.000 đồng, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 4.500.000 đồng dù không cung cấp được chứng từ nhưng là các khoản chi phí hợp lý. Theo giấy ra viện thì bà T nằm viện từ ngày 02/9/2019 đến ngày 13/9/2019, lần 2 từ ngày 20/9/2019 đến ngày 02/10/2019, bà T cũng thừa nhận nằm viện tổng cộng 24 ngày; vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận một phần chi phí sinh hoạt là 5.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 150.000 đồng/ngày x 24 ngày = 3.600.000 đồng. Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự quy định tối đa không quá 50 tháng lương cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn với mức 15 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 22.350.000 đồng.

[5] Tổng cộng bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 41.620.600 đồng, được khấu trừ số tiền đã đưa 4.200.000 đồng. Phần viện phí bà Mai Thu N đã trả 1.003.000 đồng không nằm trong số hóa đơn bà T yêu cầu, phần quà thức ăn bồi dưỡng cũng không thuộc trong các khoản bà T yêu cầu nên không tính vào để khấu trừ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận, bị đơn chịu án phí 5% tương ứng phần nghĩa vụ phải thực hiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Thu T.

Buộc ông Mai Hữu D bồi thường cho bà Đoàn Thị Thu T số tiền 37.420.600 đồng (Ba mươi bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông D nộp 1.871.000 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. P;
- THADS H. P;
- Lưu (HS - 2b).

Liêng Thị Hồng Hoa